

HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM TP. HỒ CHÍ MINH
BCH TRƯỜNG ĐH KHXH&NV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 11 năm 2024

Số: 377/QĐ-HSV

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành tiêu chuẩn xét chọn
Danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” và “Tập thể Sinh viên 5 Tốt”
Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM

BAN THƯ KÝ HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN, ĐHQG-HCM

- Căn cứ Điều lệ và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Sinh viên Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 02-QĐ/TWHSV ngày 09 tháng 10 năm 2015 của Ban Thư ký Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn xét chọn Danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” và Tập thể “Sinh viên 5 Tốt” cấp Trung ương (sửa đổi, bổ sung);
- Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-BTK ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn xét chọn Danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” và Tập thể “Sinh viên 5 Tốt” cấp Thành phố (sửa đổi, bổ sung);
- Căn cứ Quyết định số 48-QĐ/BCSD ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Ban Cán sự Đoàn Đại học Quốc gia về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn xét chọn "Sinh viên 5 tốt" và "Tập thể Sinh viên 5 tốt" cấp ĐHQG-HCM (sửa đổi, bổ sung)
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM;
- Xét đề nghị của Ban Học tập và Rèn luyện Sinh viên 5 Tốt.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định là **Quy định về tiêu chuẩn xét chọn Danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” và Tập thể “Sinh viên 5 Tốt” Trường Đại học Khoa học Xã**



hội và Nhân văn – ĐHQG-HCM.

Điều 2. Quy định trước đây hoặc các loại văn bản ban hành trái với Quy định này đều không có giá trị kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Hội đồng xét chọn Danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – ĐHQG-HCM, Ban Kiểm tra, Ban Học tập và Rèn luyện Sinh viên 5 Tốt căn cứ Quyết định thi hành.

Điều 4. Phân công Ban Học tập và Rèn luyện Sinh viên 5 Tốt theo dõi kiểm tra việc thực hiện và báo cáo định kỳ với Ban Thư ký Hội Sinh viên trường.

**TM. BTK HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Cẩm Tú

Nơi nhận:

- Thành Đoàn: Ban Tuyên giáo, Ban TNTH (báo cáo);
- BTK Hội sinh viên Thành phố (báo cáo);
- Ban Cán sự Đoàn ĐHQG-HCM (báo cáo);
- Đảng ủy – Ban Giám hiệu (xin ý kiến);
- BTV Đoàn trường (thông tin);
- Các cơ sở Hội trực thuộc (triển khai);
- Lưu: VP.



TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 11 năm 2024

**QUY ĐỊNH VỀ TIÊU CHUẨN XÉT CHỌN
DANH HIỆU “SINH VIÊN 5 TỐT” VÀ TẬP THỂ “SINH VIÊN 5 TỐT”
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN - ĐHQG-HCM** (Ban
hành kèm theo Quyết định số 377/QĐ-HSV ngày 12 tháng 11 năm 2024
của Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam Trường ĐH KHXH&NV – ĐHQG-HCM)

Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - ĐHQG-HCM ban hành Quy định về tiêu chuẩn xét chọn Danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” và Tập thể “Sinh viên 5 Tốt” cấp trường cụ thể như sau:

I. ĐỐI VỚI CÁ NHÂN:

1. Đạo đức tốt:

1. Đối tượng áp dụng

Cá nhân là sinh viên Việt Nam đang học tập tại Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG-HCM theo hệ chính quy (thuộc chương trình chuẩn, chương trình chuẩn quốc tế và chương trình liên kết quốc tế).

2. Tiêu chuẩn danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp Trường

2.1. Đạo đức tốt

- Có lòng yêu nước, trung thành với mục tiêu, đường lối của Đảng.
- Không vi phạm pháp luật và các quy chế, nội quy của trường, lớp, quy định của địa phương cư trú và những nơi công cộng.
- Điểm rèn luyện mỗi học kỳ đạt từ **80 điểm** trở lên.
- Xếp loại đoàn viên đạt **Đoàn viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ** (nếu là đoàn viên), xếp loại đảng viên đạt **Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ** trở lên (nếu là đảng viên).

2.2. Học tập tốt:

2.2.1 Tiêu chuẩn bắt buộc:

- Có động cơ, thái độ học tập đúng đắn; không gian lận trong thi cử, không nợ

môn, học phần hoặc tín chỉ trong năm học.

- Điểm trung bình học tập năm học 2023 – 2024 đạt **từ 8.0/10** trở lên (không ghi nhận học kỳ 3).

- Trường hợp sinh viên không đạt 8.0 nhưng đạt học bổng khuyến khích học tập trong năm học thì hội đồng xem xét.

2.2.2 Tiêu chuẩn khác:

Đạt ít nhất 01 trong những tiêu chuẩn sau:

- Có đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên cấp Khoa trở lên đã được nghiệm thu trong năm học 2023- 2024 đạt kết quả nghiệm thu loại Khá trở lên, khóa luận tốt nghiệp đạt từ 7.0 điểm trở lên (không ghi nhận các tiểu luận hoặc đồ án trong môn học) hoặc đề tài nghiên cứu của các tổ chức khoa học, chính trị - xã hội từ cấp Trường trở lên đã được nghiệm thu trong cùng năm học.

- Đạt giải Khuyến khích hoặc tương đương trở lên các cuộc thi học thuật hoặc các cuộc thi ý tưởng sáng tạo cấp khoa trở lên (*thuộc danh mục cuộc thi học thuật hoặc cuộc thi ý tưởng sáng tạo đăng ký hằng năm với Đoàn trường*).

- Tham gia các cuộc thi học thuật cấp tỉnh/thành, quốc gia, quốc tế hoặc các cuộc thi chuyên môn cấp toàn quốc do các hiệp hội ngành nghề, các trường đại học, học viện, các cơ quan thông tấn, báo chí, doanh nghiệp tổ chức.

- Có sản phẩm, bài viết liên quan đến chuyên môn đào tạo được đăng tải trên các sản phẩm của các cơ quan truyền thông uy tín hoặc báo cáo, tạp chí khoa học chuyên ngành của trường hoặc có bài tham luận tham gia các hội thảo khoa học cấp Trường trở lên.

- Có sản phẩm được trưng bày, triển lãm hoặc ứng dụng vào đời sống trong các cuộc thi về sáng tạo, khoa học ứng dụng.

** Đối với các cuộc thi học thuật hoặc các cuộc thi ý tưởng sáng tạo cấp khoa trở lên không có giấy chứng nhận hoặc Giấy khen cấp Trường sẽ trình Hội đồng bình xét quyết định.*

2.3. Thể lực tốt:

Đạt ít nhất 01 trong các tiêu chuẩn sau:

- Đạt danh hiệu “Thanh niên khỏe”.

- Đạt giải Khuyến khích trở lên trong hoạt động thể dục – thể thao cấp trường trở lên.

- Tham gia rèn luyện thể thao định kỳ tại 01 câu lạc bộ, đội, nhóm thể dục thể thao



trong hoặc ngoài nhà trường, có thời gian sinh hoạt **tối thiểu là 06 tháng** tính đến 28/10/2024.

- Đạt giải tại hội thao hoặc các giải thi đấu thể dục thể thao các cấp. (giải được ghi nhận trên thành tích của cá nhân và tập thể)

** Đối với sinh viên khuyết tật, không xét tiêu chuẩn Thể lực tốt.*

** Đối với sinh viên mắc các bệnh không thể vận động mạnh, yêu cầu minh chứng của cơ sở y tế.*

2.4. Tình nguyện tốt:

Đạt ít nhất 01 trong các tiêu chuẩn sau:

- Tham gia ít nhất **05 ngày tình nguyện/năm** (được ghi nhận theo số ngày thực tế tham gia các hoạt động tình nguyện cộng đồng).

- Tham gia một trong các chương trình, chiến dịch tình nguyện: Xuân Tình Nguyện, Mùa Hè Xanh, Hỗ trợ Tân sinh viên Tự tin đến trường.

- Nhận khen thưởng từ cấp Trường trở lên trong các hoạt động tình nguyện.

**Lưu ý: Không ghi nhận các hoạt động mang tính chất quyên góp, đóng góp hiện vật, hiện kim. Không ghi nhận các hoạt động tình nguyện trực tuyến.*

2.5. Hội nhập tốt:

2.5.1. Về ngoại ngữ: Đạt chứng chỉ trình độ ngoại ngữ B1.2 hoặc tương đương trở lên hoặc tổng điểm các học phần ngoại ngữ không chuyên tích lũy từ năm nhất tới thời điểm xét đạt từ **8.0/10** trở lên; đối với sinh viên các ngành ngoại ngữ (bao gồm Ngữ văn Anh, Ngữ văn Nga, Ngữ văn Trung Quốc, Ngữ văn Tây Ban Nha - Italia, Ngữ văn Đức, Ngữ văn Pháp) áp dụng đối với Ngoại ngữ thứ 2 (theo Bảng quy đổi ngoại ngữ Phụ lục I đính kèm).

** Lưu ý: Chấp nhận các chứng nhận, chứng chỉ ngoại ngữ do Trung tâm Ngoại ngữ của trường trong các đợt thi thử, thi xếp lớp, thi cuối khóa; các chứng chỉ của các Trung tâm ngoại ngữ uy tín liên kết với Đoàn - Hội Sinh viên trường (có ghi rõ số điểm đạt được).*

2.5.2 Về kỹ năng:

Đạt ít nhất 01 trong những tiêu chuẩn sau:

- Tham gia và hoàn thành ít nhất 01 khoá học, chương trình, hoạt động trang bị kỹ năng thực hành xã hội (*Danh mục Kỹ năng thực hành xã hội Phụ lục II đính kèm*) hoặc 01 khóa học do các Trung tâm thuộc Nhà trường tổ chức.

- Nhận giấy khen của Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên Trường trở lên khen thưởng



về thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên hoặc công tác Hội và phong trào sinh viên.

**Lưu ý: Không xét các kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn, ngành học của sinh viên.*

2.5.3 Về hoạt động hội nhập:

Đạt ít nhất 01 trong những tiêu chuẩn sau:

- Tham gia ít nhất 01 hoạt động về hội nhập (được hiểu là hoạt động về kiến thức văn hóa, chính trị, xã hội các nước, các tổ chức khu vực về quốc tế, không tính các hoạt động về ngoại ngữ và kỹ năng hội nhập quốc tế) do cấp khoa trở lên tổ chức.

- Đạt giải Ba trở lên các cuộc thi về ngoại ngữ (được hiểu là cuộc thi tìm hiểu ngoại ngữ hoặc sử dụng ngoại ngữ để trình bày) do cấp khoa trở lên tổ chức.

- Tham gia ít nhất 01 hoạt động giao lưu quốc tế như: hội nghị, hội thảo quốc tế, các chương trình gặp gỡ, giao lưu, hợp tác với thanh niên, sinh viên quốc tế trong và ngoài nước.

**Lưu ý: Tiêu chí Hội nhập tốt của danh hiệu Sinh viên 5 tốt cấp Trường không xét các kỹ năng thuộc chuyên ngành đào tạo của sinh viên; các trường hợp kỹ năng không thuộc danh mục nêu trên sẽ được Hội đồng xét chọn danh hiệu sẽ xem xét riêng.*

II. DANH HIỆU “SINH VIÊN 5 TỐT TIÊU BIỂU” CẤP TRƯỜNG

1. Đối tượng áp dụng:

Cá nhân đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp Trường cùng năm xét chọn.

2. Tiêu chuẩn danh hiệu “Sinh viên 5 tốt tiêu biểu”:

Ngoài các tiêu chuẩn “Sinh viên 5 tốt” cấp Trường, Hội đồng ưu tiên xét chọn đề xuất danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt Tiêu biểu” đối với sinh viên đạt ít nhất 02 trong các tiêu chí sau:

- Đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp ĐHQG-HCM, cấp Thành, cấp Trung ương cùng năm xét chọn.

- Là thanh niên tiêu biểu được biểu dương, khen thưởng trên các lĩnh vực và giải thưởng cấp Trường trở lên, hoặc được nêu gương trên các phương tiện truyền thông đại chúng uy tín.

- Là Đảng viên, cán bộ Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên các cấp, có nhiều đóng góp tích cực cho hoạt động công tác Đoàn - Hội và phong trào thanh niên, sinh viên tại đơn vị, được nhận khen thưởng cấp Trường trở lên.

Số lượng cá nhân đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt tiêu biểu” cấp Trường do Hội đồng xét chọn danh hiệu quyết định, không vượt quá 5% số lượng Sinh viên 5 tốt cấp Trường.

III. DANH HIỆU “TẬP THỂ SINH VIÊN 5 TỐT” CẤP TRƯỜNG

1. Đối tượng áp dụng:

Tập thể Chi hội, Liên chi Hội Sinh viên trực thuộc Hội Sinh viên Việt Nam trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG-HCM.

2. Tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể Sinh viên 5 tốt” cấp Trường:

- Không có sinh viên vi phạm pháp luật, các quy chế, nội quy của nhà trường, quy định của địa phương cư trú và cộng đồng.
- Có 100% sinh viên tập thể đó đăng ký tham gia phong trào “Sinh viên 5 tốt”.
- Có ít nhất 30% sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” cấp Liên chi Hội (đối với tập thể Chi hội), ít nhất 10% sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” cấp Liên chi Hội (đối với tập thể Liên chi Hội).
- Có sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” cấp Trường trở lên (đối với tập thể Chi hội), ít nhất 5% sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” cấp Trường trở lên (đối với tập thể Liên chi Hội).

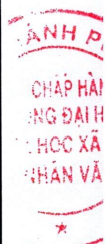
BCH HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG



PHỤ LỤC I
BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI MỘT SỐ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ
TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU

Tiếng Anh

CEFR (1)	VNU-EPT (2)	IELTS (3)	TOEFL iBT (4)	TOEIC (Nghe+Đọc) (5)	TOEIC (4 kỹ năng) (5)			VSTEP
					Nghe Đọc	Nói	Viết	
C2 (2)	376-400	8.5 - 9.0	118 – 120					
C2 (1)	351-375	8.0 - 8.5	115 – 117					
C1 (2)	326-350	7.0 - 8.0	102 – 114	886 – 945				
C1 (1)	301-325	6.5 - 7.0	94 – 101	786 – 885				
B2 (2)	276-300	6.0 - 6.5	79 – 93	671 – 785				
B2 (1)	251-275	5.5 - 6.0	60 – 78	551 – 670				
B1 (4)	226-250	5.0 - 5.5	46 – 59	476 – 550	450	105	90	Bậc 3
B1 (3)	201-225	4.5 - 5.0	35 – 45	401 – 475				
B1 (2)	176-200	4.0 - 4.5	32 – 34	316 – 400				
B1 (1)	151-175	4.0	– 31	226 – 315				



A2 (2)	126-150			171 – 225				
A2 (1)	101-125			121 – 170				
A1 (2)	76-100			– 120				
A1 (1)	0-75							

1. CEFR: Common European Framework of Reference
2. VNU-EPT: Chứng chỉ tiếng Anh ĐHQG-HCM.
3. IELTS: International English Language Testing System
4. TOEFL iBT: Test of English as a Foreign Language, Internet-Based Test
5. TOEIC: Test of English for International Communication
6. VSTEP: Vietnamese Standardized Test of English Proficiency

Về ngoại ngữ là Tiếng Anh trong Tiêu chí Hội nhập tốt của danh hiệu Sinh viên 5 Tốt cấp Trường xét: Chuẩn B1.2 tương đương B1 (2) trở lên.

Một số tiếng khác

(Theo Thông tư số: 05 /2012/TT- BGDĐT ngày 15 tháng 2 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Ngoại ngữ	Tương đương B1
1	Tiếng Nga	TRKI cấp độ 1
2	Tiếng Pháp	DELFB1 hoặc TCF niveau 3
3	Tiếng Trung	HSK cấp độ 3
4	Tiếng Nhật	JLPT N4
5	Tiếng Hàn	TOPIK 3 (trung cấp 1)
6	Tiếng Ý	PLIDA cấp B1
7	Tiếng Tây Ban Nha	DELE cấp B1



PHỤ LỤC II

DANH MỤC CÁC KỸ NĂNG THỰC HÀNH XÃ HỘI

Kỹ năng thực hành xã hội là những kỹ năng cần thiết, trở thành hành trang của mỗi người trước những thách thức của cuộc sống và những đòi hỏi mới của công cuộc hội nhập. Kỹ năng thực hành xã hội giúp cá nhân có thể phân tích, xử lý các tình huống khó khăn, có phương thức tiếp cận và thích ứng với các vấn đề xã hội mới nảy sinh, tạo dựng bản lĩnh sống vững vàng, hoàn thiện và khẳng định bản thân. Trên cơ sở đó, Danh hiệu Sinh viên 5 tốt cấp Liên chi Hội sẽ xét dựa trên danh mục các kỹ năng thực hành xã hội sau đây:

1. Kỹ năng phỏng vấn, xin việc
2. Kỹ năng giải quyết vấn đề
3. Kỹ năng làm việc nhóm
4. Kỹ năng thuyết trình
5. Kỹ năng quản lý thời gian
6. Kỹ năng tư duy tích cực
7. Kỹ năng giao tiếp hiệu quả
8. Kỹ năng hòa nhập
9. Kỹ năng lãnh đạo
10. Kỹ năng từ chối một cách khéo léo
11. Kỹ năng quản lý tài chính
12. Kỹ năng lắng nghe người khác
13. Kỹ năng đồng cảm, chia sẻ và thể hiện cảm xúc
14. Kỹ năng giải quyết xung đột, mâu thuẫn
15. Kỹ năng lọc lấy thông tin cần thiết và loại bỏ thông tin rác
16. Kỹ năng làm việc độc lập
17. Kỹ năng nói chuyện trước công chúng
18. Kỹ năng tư duy phản biện
19. Kỹ năng thiết lập mục tiêu
20. Kỹ năng ghi nhớ
21. Kỹ năng đọc sách
22. Kỹ năng làm chủ cảm xúc bản thân
23. Kỹ năng xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ xã hội



Tiêu chí Hội nhập tốt của Danh hiệu Sinh viên 5 tốt cấp Liên chi Hội **không xét các kỹ năng thuộc chuyên ngành đào tạo của sinh viên**; các trường hợp kỹ năng không thuộc danh mục nêu trên sẽ được Hội đồng xét chọn Danh hiệu sẽ xem xét riêng.